

Số: 24/2022/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 21 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 374/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Hoài Ph, sinh năm: 1983;

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm: 1983;

Đều có địa chỉ: Tổ 1, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ngân hàng T;

Địa chỉ: Tầng 1 và tầng 2 tòa nhà S, P, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hàn Ngọc V - Tổng giám đốc Ngân hàng T.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trần Thành C - Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ - Trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - khối Ngân hàng bán lẻ T (theo Giấy ủy quyền số: 94287.21 ngày 08/11/2021).

*Người đại diện tham gia tố tụng:* Ông Chu Cao Th và ông Nguyễn Văn M - cán bộ Ngân hàng T (theo Giấy ủy quyền số: 030511.22 ngày 05/01/2022).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Nguyễn Hoài Ph, sinh năm: 1983;

Và Chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm: 1983;

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hồng Ng và Anh Nguyễn Hoài Ph có 02 (Hai) con chung là Nguyễn Hồng Ng1, sinh ngày 31/10/2008 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 14/10/2012.

Chị Nguyễn Thị Hồng Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (Hai) con chung là Nguyễn Hồng Ng1, sinh ngày 31/10/2008 và Nguyễn Hải N, sinh ngày 14/10/2012 kể từ ngày 21/02/2022 đến khi thành niên.

**Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh Nguyễn Hoài Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Nguyễn Thị Hồng Ng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/1 con chung/ 1 tháng. Anh Nguyễn Hoài Ph trực tiếp giao tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị Nguyễn Thị Hồng Ng hoặc giao tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì vào ngày 10 hàng tháng, kể từ ngày 10/02/2022 đến khi con chung thành niên.

Anh Nguyễn Hoài Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp:**

*Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự theo Bản thoả thuận phân chia tài sản, công nợ ngày 12/01/2022 như sau:*

**1. Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Hoài Ph và Chị Nguyễn Thị Hồng Ng có khối tài sản chung gồm:

- 01 căn nhà 02 tầng trên diện tích đất 91,5m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 414, tờ bản đồ số 35 ở khu Đ, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CA 587723 đứng tên Anh Nguyễn Hoài Ph và Chị Nguyễn Thị Hồng Ng do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 08/7/2015 có giá trị là 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

- 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại MORNING TA 12G E2 AT-1, màu trắng, biển kiểm soát 19A-161.56, GCNĐK xe ô tô số: 19008449, do phòng CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 27/9/2021 đứng tên Anh Nguyễn Hoài Ph có giá trị: 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

**2. Về quyền sở hữu tài sản chung:**

- Chị Nguyễn Thị Hồng Ng được quyền sử dụng và sở hữu 01 căn nhà 02 tầng trên diện tích đất 91,5m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 414, tờ bản đồ số 35 ở khu Đ, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CA 587723 đứng tên Anh Nguyễn Hoài Ph và Chị Nguyễn Thị Hồng Ng do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 08/7/2015.

- Anh Nguyễn Hoài Ph được quyền sử dụng và sở hữu 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại MORNING TA 12G E2 AT-1, màu trắng, biển kiểm soát 19A-161.56,

GCNĐK xe ô tô số: 19008449, do phòng CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 27/9/2021 đứng tên Anh Nguyễn Hoài Ph.

3. *Về thanh toán chênh lệch tài sản:* Chị Nguyễn Thị Hồng Ng có trách nhiệm thanh toán 870.000.000 đồng (Tám trăm bảy mươi triệu đồng) tiền chênh lệch tài sản cho Anh Nguyễn Hoài Ph vào ngày 28/3/2022.

4. *Về công nợ chung:* Tính đến hết ngày 12/01/2022, Anh Nguyễn Hoài Ph và Chị Nguyễn Thị Hồng Ng còn nợ Ngân hàng T số tiền 599.276.741 đồng (Năm trăm chín mươi chín triệu hai trăm bảy sáu nghìn bảy trăm bốn một đồng) trong đó nợ gốc là 598.860.000 đồng (Năm trăm chín tám triệu tám trăm sáu mươi đồng) và lãi trong hạn là 416.741 đồng (Bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm bốn một đồng) theo Hợp đồng tín dụng số: 645144719 ngày 31/10/2019, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 5.0394.18.033 ngày 15/8/2018 cùng Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung (lần 1) ngày 30/10/2019.

5. *Về trách nhiệm và thời hạn trả nợ:* Chị Nguyễn Thị Hồng Ng tự nguyện trả toàn bộ khoản nợ tính đến hết ngày 12/01/2022 là 599.276.741 đồng (Năm trăm chín mươi chín triệu hai trăm bảy sáu nghìn bảy trăm bốn một đồng) trong đó nợ gốc là 598.860.000 đồng (Năm trăm chín tám triệu tám trăm sáu mươi đồng) và lãi trong hạn là 416.741 đồng (Bốn trăm mười sáu nghìn bảy trăm bốn một đồng) theo Hợp đồng tín dụng số: 645144719 ngày 31/10/2019, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 5.0394.18.033 ngày 15/8/2018 cùng Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung (lần 1) ngày 30/10/2019 cùng lãi phát sinh kể từ ngày 13/01/2022 cho Ngân hàng T vào ngày 20/3/2022. Anh Nguyễn Hoài Ph không phải có trách nhiệm trả nợ cùng Chị Ng.

6. *Về xử lý tài sản đảm bảo:* Trường hợp Chị Nguyễn Thị Hồng Ng không thực hiện trả nợ cho Ngân hàng T đúng thời hạn như đã thỏa thuận thì Ngân hàng T có quyền đề nghị Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì kê biên, phát mại, bán đấu giá tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng tín dụng số: 645144719 ngày 31/10/2019, Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 5.0394.18.033 ngày 15/8/2018 cùng Hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung (lần 1) ngày 30/10/2019 để thu hồi toàn bộ nợ gốc, lãi, lãi phạt và phí (nếu có) phát sinh. Trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp, Chị Nguyễn Thị Hồng Ng phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng T theo quy định đến khi Hợp đồng tín dụng số: 645144719 ngày 31/10/2019 được thực hiện xong.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật Chị Nguyễn Thị Hồng Ng không thực hiện việc trả tiền cho Ngân hàng T như thỏa thuận; Ngân hàng T có đơn yêu cầu thi hành án thì Chị Nguyễn Thị Hồng Ng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

**Về án phí:**

Anh Nguyễn Hoài Ph tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Xác nhận Anh Nguyễn Hoài Ph đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009630 ngày 05/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- UBND xã C, huyện Tam Nông  
(nay là xã V, huyện Tam Nông);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN****ĐÃ KÝ****Nguyễn Thị Hoa**